

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 10/04/2019)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		10/04		11/04				12/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-2	124	19	-101	-22	127	61	-118	-43
	Cửa Ông	0	120	16	-90	-21	126	51	-102	-49
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	1	113	18	-79	-25	126	46	-84	-56
	Bạch Long Vĩ	14	112	3	-75	-8	125	32	-87	-34
Thái Bình	Thái Thụy	1	110	16	-73	-25	123	41	-77	-56
Nam Định	Hải Hậu	8	102	13	-64	-20	117	31	-62	-52
Ninh Bình	Kim Sơn	7	102	13	-62	-21	117	26	-56	-53
Thanh Hóa	Quảng Xương	5	98	13	-58	-22	113	26	-50	-54
Nghệ An	Diễn Châu	4	85	15	-51	-18	101	30	-40	-49
	Hòn Ngư	6	81	13	-50	-19	97	29	-40	-46
Hà Tĩnh	Thạch Hà	8	66	13	-47	-18	83	28	-34	-42
Quảng Bình	Quảng Trạch	15	38	16	-39	-7	59	18	-23	-28
	Quảng Ninh	19	22	15	-29	3	41	13	-11	-15
Quảng Trị	Gio Linh	25	5	13	-20	14	23	6	-2	-1
	Cồn Cỏ	28	7	10	-22	17	25	3	-5	2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	28	-11	9	-11	22	3	-3	3	13
	Phú Lộc	30	-26	4	-5	29	-13	-8	8	25
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	34	-37	3	0	37	-26	-11	12	36
	Hoàng Sa	43	-42	-10	14	57	-33	-24	14	59
Quảng Nam	Tam Kỳ	38	-47	-2	7	46	-37	-18	18	50
	Cù Lao Chàm	37	-42	0	6	44	-32	-14	17	46
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	43	-52	-7	11	52	-43	-24	18	58
	Lý Sơn	43	-49	-5	12	53	-40	-22	18	59
Bình Định	Phú Mỹ	45	-53	-8	13	58	-43	-27	15	60
	Quy Nhơn	49	-53	-10	12	58	-43	-27	13	60
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	45	-56	-14	11	56	-45	-32	11	58
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	52	-49	-11	15	63	-38	-31	17	63
	Trường Sa	51	-47	-14	17	61	-35	-35	19	62
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	55	-53	-14	11	59	-41	-38	16	57
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	56	-36	-40	37	54	-13	-76	46	44
	Phú Quý	54	-48	-18	19	60	-33	-43	24	58
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	5	39	-128	100	9	63	-151	88	19
	Côn Đảo	9	44	-130	83	14	70	-145	63	29
TPHCM	Cần Giờ	-1	50	-135	105	1	73	-154	90	17
Tiền Giang	Gò Công Tây	-5	56	-140	110	-4	79	-159	95	12
Bến Tre	Ba Tri	-9	61	-144	113	-7	84	-163	94	11
Trà Vinh	Duyên Hải	-10	65	-153	113	-5	88	-170	89	13
Sóc Trăng	Tân Phú	-15	77	-154	106	-7	97	-164	75	18
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-17	90	-150	82	0	102	-144	41	33
Cà Mau	Năm Căn	5	76	-116	38	19	87	-103	1	42
	Trần Văn Thời	15	46	-52	9	-1	59	-39	5	2
Kiên Giang	Rạch Giá	2	46	-20	10	-23	54	-5	14	-25
	Phú Quốc	5	25	6	-14	-13	26	23	-6	-13

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.5	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.4	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.5 - 1.3	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 0.6	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.7 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.8	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.5 - 1.1	Đông, Đông Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.9	Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

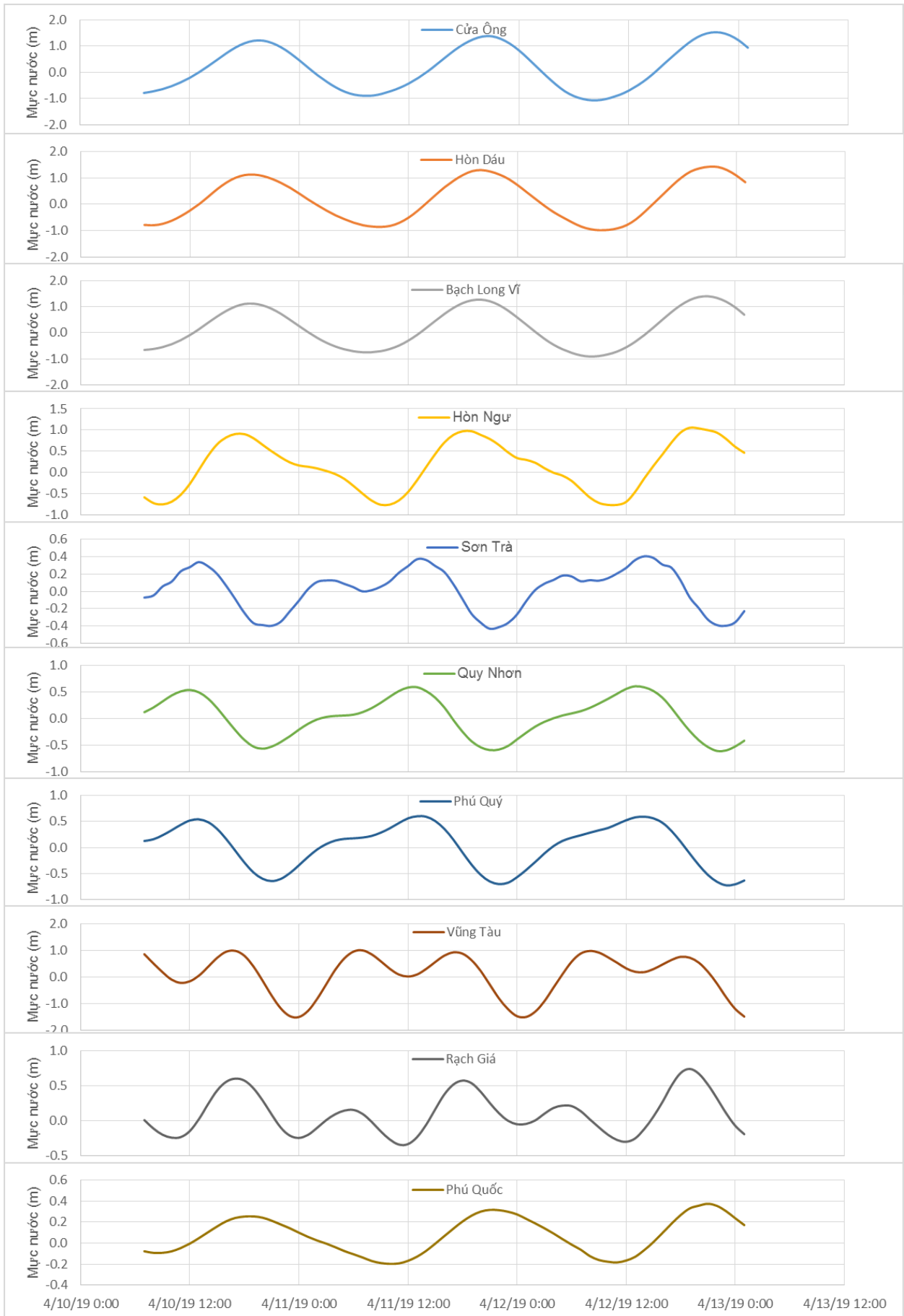
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 11/04/2019

Người xây dựng bản tin: Lê Đức Quyền

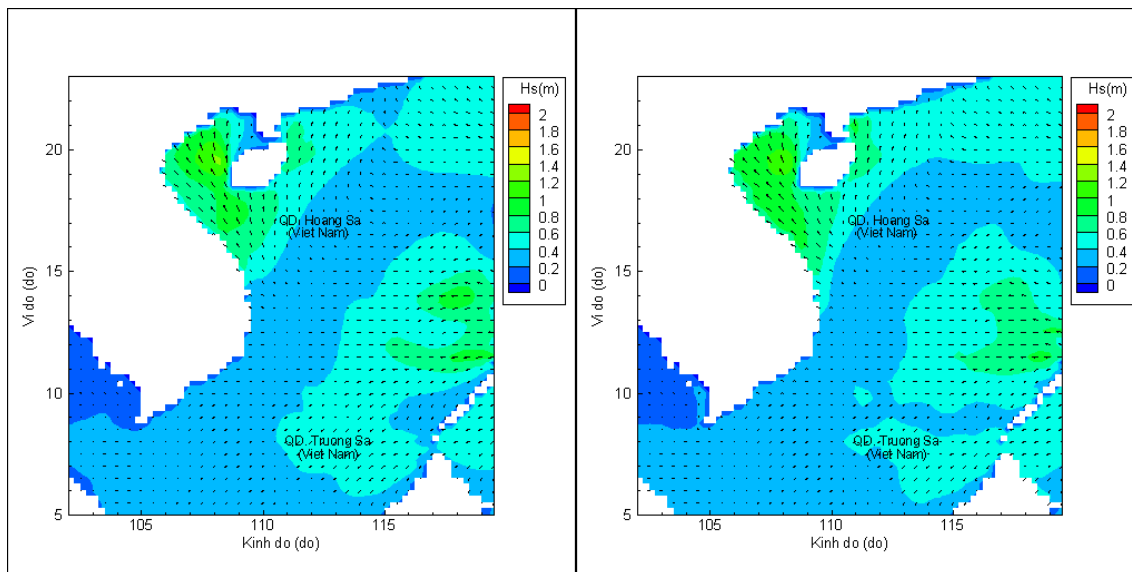
Người soát bản tin: Nguyễn Thị Thanh

Biên trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

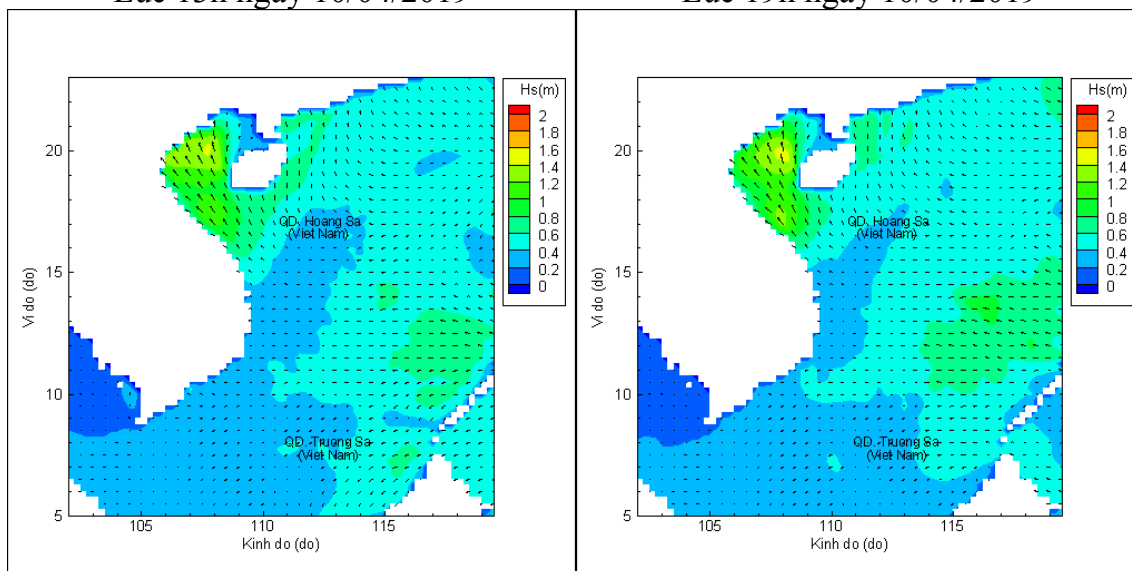


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



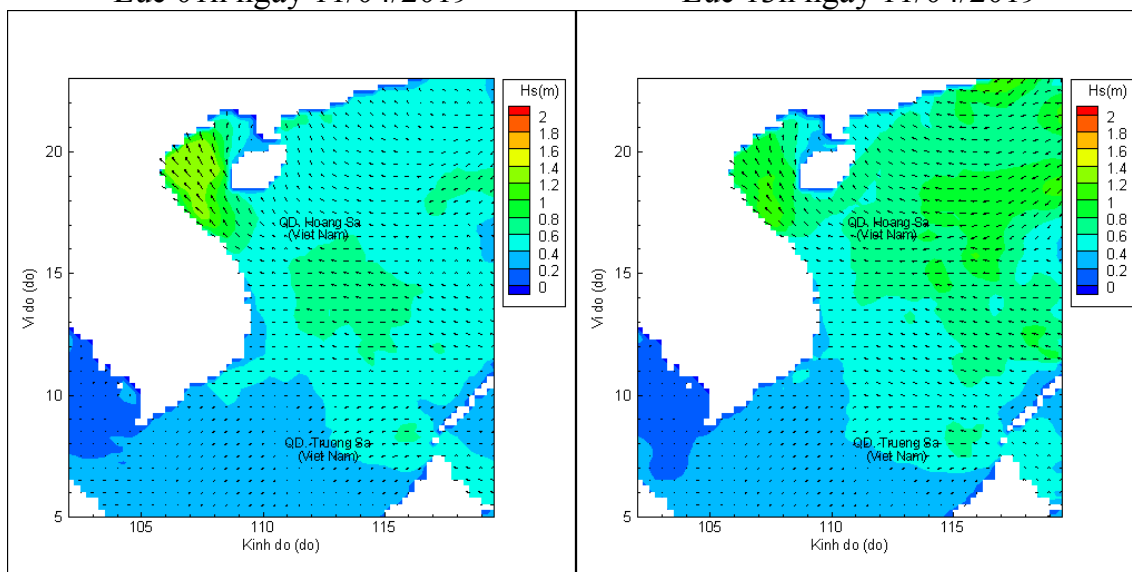
Lúc 13h ngày 10/04/2019

Lúc 19h ngày 10/04/2019



Lúc 01h ngày 11/04/2019

Lúc 13h ngày 11/04/2019



Lúc 01h ngày 12/04/2019

Lúc 13h ngày 12/04/2019